

1. NGUYÊN TẮC BẢO ĐẢM QUYỀN TIẾP CẬN THÔNG TIN:

- Mọi công dân đều bình đẳng, không bị phân biệt đối xử trong việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin.
- Thông tin được cung cấp phải chính xác, đầy đủ.
- Việc cung cấp thông tin phải kịp thời, minh bạch, thuận lợi cho công dân; đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.
- Việc hạn chế quyền tiếp cận thông tin phải do luật định trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.
- Việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức hoặc của người khác.
- Nhà nước tạo Điều kiện thuận lợi để người khuyết tật, người sinh sống ở khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện quyền tiếp cận thông tin.

(Điều 3)

2. AI CÓ QUYỀN TIẾP CẬN THÔNG TIN?

Chủ thể thực hiện quyền tiếp cận thông tin gồm:

- Công dân thực hiện quyền tiếp cận thông tin theo quy định của pháp luật.
- Người mất năng lực hành vi dân sự thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin thông qua người đại diện theo pháp luật.

Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thực hiện yêu cầu cung cấp thông tin thông qua người giám hộ.

- Người dưới 18 tuổi yêu cầu cung cấp thông tin thông qua người đại diện theo pháp luật, trừ trường



Người dân vùng sâu, vùng xa được tiếp cận thông tin

hợp luật về trẻ em và luật khác có quy định khác.

(Điều 4)

3. CÔNG DÂN ĐƯỢC TIẾP CẬN VỚI NHỮNG THÔNG TIN NÀO?

Công dân được tiếp cận thông tin của cơ quan nhà nước, trừ thông tin không được tiếp cận hoặc được tiếp cận có điều kiện.

4. NHỮNG THÔNG TIN NÀO CÔNG DÂN KHÔNG ĐƯỢC TIẾP CẬN

công dân không được tiếp cận những thông tin sau:

- Thông tin thuộc bí mật nhà nước, bao gồm những thông tin có nội dung quan trọng thuộc lĩnh vực chính trị, quốc phòng, an ninh quốc gia, đối ngoại, kinh tế, khoa học, công nghệ và các lĩnh vực khác theo quy định của luật.

Khi thông tin thuộc bí mật nhà nước được giải mật thì công dân được tiếp cận theo quy định.

- Thông tin mà nếu để tiếp cận sẽ gây nguy hại đến lợi ích của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến quốc phòng, an ninh quốc gia, quan hệ quốc tế, trật tự, an toàn xã hội, đạo



đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng; gây nguy hại đến tính mạng, cuộc sống hoặc tài sản của người khác; thông tin thuộc bí mật công tác; thông tin về cuộc họp nội bộ của cơ quan nhà nước; tài liệu do cơ quan nhà nước soạn thảo cho công việc nội bộ.

(Điều 6)

5. NHỮNG THÔNG TIN NÀO CÔNG DÂN ĐƯỢC TIẾP CẬN CÓ ĐIỀU KIỆN?

Công dân được tiếp cận với những thông tin sau, nhưng phải được sự đồng ý của người sở hữu thông tin đó:

- Thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh được tiếp cận trong trường hợp chủ sở hữu bí mật kinh doanh đó đồng ý.

- Thông tin liên quan đến bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân được tiếp cận trong trường hợp được người đó đồng ý; thông tin liên quan đến bí mật gia đình được tiếp cận trong trường hợp được các thành viên gia đình đồng ý.

- Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, người đứng đầu cơ quan nhà nước quyết định việc cung cấp

thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh, đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình trong trường hợp cần thiết vì lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng theo quy định của luật có liên quan mà không cần có sự đồng ý của chủ sở hữu thông tin đó.

(Điều 7)

6. CÔNG DÂN CÓ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ GÌ TRONG VIỆC TIẾP CẬN THÔNG TIN?

* Công dân có quyền:

- Được cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời;

- Khiếu nại, khởi kiện, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về tiếp cận thông tin.

* Công dân có nghĩa vụ:

- Tuân thủ quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin;

- Không làm sai lệch nội dung thông tin đã được cung cấp;

- Không xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức hoặc của người khác khi thực hiện quyền tiếp cận thông tin.

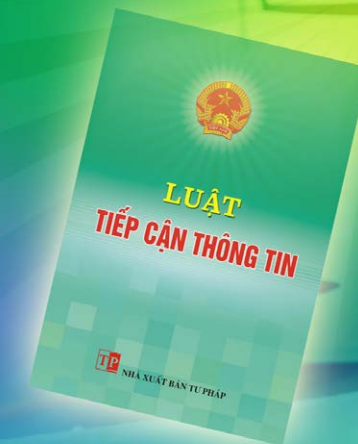
(Điều 8)

BỘ TƯ PHÁP

ĐỀ ÁN “TUYÊN TUYÊN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, CÔNG ƯỚC CỦA LHQ VỀ CHỐNG THAM NHŨNG TRONG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NHÂN DÂN”

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TIẾP CẬN THÔNG TIN

(Theo quy định của Luật tiếp cận thông tin năm 2016)



**VỤ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
58 - 60 TRẦN PHÚ, HÀ NỘI**